

Bản án số: 167/2017/DS-PT

Ngày: 22/11/2017

*“V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại về sức khỏe”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọt.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Nuôi

Ông Nguyễn Văn Dũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Ông Trần Văn Nghiệp -
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2017/TLPT-DS, ngày 24/7/2017 về *“Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe”*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 40/2017/DS-ST ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện K bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2017/QĐ-PT, ngày 25/10/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1985; Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt);

2. Bị đơn: Ông Ngô Quốc T, sinh năm 1995; Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Ngô Trung N, sinh năm 1968; Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 20/11/2017 – có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Luật sư Võ Thanh K – Công ty luật TNHH Logic & cộng sự, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị Thùy D; Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt);

4. Người kháng cáo: Bị đơn ông Ngô Quốc T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn ông Lê Văn Đ trình bày: Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 03/11/2016 ông điều khiển xe gắn máy biển số 61V2-4467 từ hướng thị trấn A về xã X, đến đoạn

đường thuộc ấp P, xã X thì bị ông Ngô Quốc T điều khiển xe gắn máy biển số 54V3-8581 chạy theo chiều ngược lại, chuyển hướng qua làn đường bên phải của xe ông đang lưu thông và đụng vào xe của ông gây tai nạn. Vụ tai nạn do ông T gây ra làm ông bị gãy chân trái phải nhập viện tại bệnh viện 121- Cần Thơ điều trị 21 ngày, Công an huyện K thụ lý giải quyết và hòa giải nhiều lần nhưng không thành.

Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Ngô Quốc T bồi thường các khoản chi phí sau:

1. Chi phí phẫu thuật chân bị gãy cấp inox 18.251.008đ.
2. Tiền chi phí, thuốc điều trị có toa vé 10.817.279đ.
3. Tiền công lao động trong thời gian nằm viện điều trị 21 ngày: 200.000đ/ngày x 21 ngày = 4.200.000đ.
4. Tiền công người nuôi bệnh 21 ngày: 150.000đ/ngày x 21 ngày = 3.150.000đ.
5. Tiền phải phẫu thuật lấy inox ra sau này (hai lần phẫu thuật): 10.000.000đ.
6. Tiền thuê xe cấp cứu và tái khám 02 lượt: 500.000đ/lượt x 06 lượt (đi và về): 3.000.000đ.
7. Tiền tổn hại sức khỏe và mất sức lao động do bị gãy chân là 15 tháng lương tối thiểu: 1.210.000đ x 15 tháng = 18.150.000đ.

Tổng cộng là: 67.568.287đ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Đ cung cấp thêm các toa vé điều trị thương tích từ ngày 22/5/2017 đến ngày 30/5/2017, ở Bệnh viện Quân Y 121 với tổng số tiền 2.796.788đ và tiền công lao động phát sinh. Tại bệnh viện 121 – Cần Thơ, ông Ngô Quốc T có đưa trước bồi thường 5.000.000đ nên ông yêu cầu ông T phải bồi thường số tiền còn lại 65.365.075đ và tiền công lao động phát sinh theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Ngô Quốc T trình bày: Vào ngày 03/11/2016 ông có điều khiển xe gắn máy biển số 54V3- 8581 (mượn của chị ruột tên Ngô Thị Thùy D) va chạm với gác chân của xe gắn máy biển số 61V2-4467 do ông Lê Văn Đ điều khiển tại đoạn đường thuộc ấp P, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (giữa dốc cầu X do hai bên điều khiển xe va chạm với nhau). Tai nạn xảy ra làm cho ông Đ bị gãy chân trái, nhưng ông không có lỗi mà chỉ do xui rủi nên ông chỉ đồng ý hỗ trợ cho ông Đ số tiền 5.000.000đ, còn các khoản khác thì ông không đồng ý bồi thường.

Vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết. Tại bản án sơ thẩm số 40/2017/DS-ST, ngày 19/6/2017 đã quyết định:

- Áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 92; khoản 5 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 357, 584, 585, 586, 590 và 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ, buộc ông Ngô Quốc T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Đ với tổng số tiền là 52.945.075đ (Năm mươi hai triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn không trăm bảy mươi lăm đồng);

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/7/2017 bị đơn ông Ngô Quốc T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 40/2017/DS-ST ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giải quyết hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại vụ án nhằm đảm bảo tính khách quan và công bằng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, bị đơn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

Xét kháng cáo của bị đơn ông Ngô Quốc T nhận thấy: Ông T cho rằng ông không có lỗi trong vụ va chạm với xe mô tô của ông Đ mà đó là do xui rủi. Đồng thời cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét ý kiến của bà Huỳnh Thị C buộc ông bồi thường thiệt hại cho ông Lê Văn Đ là ông không đồng ý.

[1] Xét thấy, tai nạn xảy ra vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 03/11/2016, chỉ 20 phút sau thì Đội cảnh sát giao thông Công an huyện K đã có mặt để lập “Biên bản vụ tai nạn giao thông”. Sau đó thì tiến hành các thủ tục tiếp theo như lập “Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông”, vẽ “Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông”, lập “Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông”, lập biên bản tạm giữ và khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, lấy lời khai người làm chứng. Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, đến ngày 06/11/2016 Công an huyện K đã tổ chức họp tổ khám nghiệm và đã xác định nguyên nhân dẫn đến vụ va chạm là do anh Ngô Quốc T điều khiển xe mô tô 54V3-8581 không đi bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm giao thông. Đồng thời, Công an nhân dân huyện K cũng đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 10/3/2017 đối với hành vi của ông Ngô Quốc T như đã nêu.

[2] Ông T và những người làm chứng là bà Huỳnh Thị T, bà Nguyễn Thị V, là những người có mặt tại hiện trường ngay sau khi tai nạn xảy ra đều xác nhận hiện trường vụ tai nạn không bị xáo trộn. Theo sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/11/2016 cho thấy vết cào số 2 và 3 là do xe của ông T điều khiển tạo ra, vết cào số 4 và 5 là do xe của ông Đ điều khiển tạo ra; vết cào số 3,4,5 thuộc bên phần đường của xe ông Đ. Từ vết cào của xe, từ vết thương của ông Đ (bị gãy chân trái), Đội cảnh sát giao thông trật tự cơ động – Công an huyện K và Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định ông T là người có lỗi điều khiển xe sai làn đường gây ra tai nạn là có căn cứ pháp luật.

[3] Đối với việc ông T cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét ý kiến của bà Huỳnh Thị C là không có căn cứ, bởi vì bà C khai lúc đó xe của ông T chạy gần giữa lộ, xe của ông Đ chạy giữa lộ nên xảy ra tai nạn; lời khai này không phù hợp với biên bản và sơ đồ hiện trường, mặt khác bà C là vợ của ông T nên ý kiến trình bày của bà C không đảm bảo tính khách quan, không thể làm căn cứ để xem xét khi giải quyết vụ án.

Từ những phân tích nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn Đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về các khoản bồi thường thiệt hại, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn và buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn các khoản chi phí như sau:

1. Chi phí điều trị có toa vé là 31.935.075 đồng.
2. Tiền tàu xe đi và về 3.000.000 đồng.
3. Tiền công lao động của người bị thiệt hại là 28 ngày x 200.000đ/ngày = 5.600.000 đồng.
4. Tiền công lao động của người nuôi bệnh 28 ngày x 150.000đ/ngày = 4.200.000đ.
5. Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 3.000.000 đồng.
6. Tiền tổn thất tinh thần tương ứng 10 tháng lương tối thiểu = 10.120.000 đồng (1.210.000đ x 10).

Tổng cộng là 57.945.075đ, khấu trừ vào số tiền ông T đã gửi trước 5.000.000 đồng, số tiền còn lại ông T phải bồi thường cho ông Đ 52.945.075 đồng.

Như đã nhận định ở phần trên, ông T là người có lỗi gây ra thiệt hại cho ông Đ thì ông T phải có trách nhiệm bồi thường. Cấp sơ thẩm đã buộc ông T phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Đ các khoản thiệt hại nêu trên là hoàn toàn đúng theo quy định tại Điều 590 và Điều 601 Bộ luật dân sự 2015. Tuy nhiên, đối với phần tiền tổn thất tinh thần 10.120.000đ, nhận thấy số tiền này chỉ tương ứng 8,36 tháng lương tối thiểu, không phải tương đương 10 tháng lương tối thiểu như cấp sơ thẩm đã nhận định, nguyên đơn không có kháng cáo phần này, cho nên HĐXX cần nêu ra để cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng; phân tích, đánh giá đầy đủ các chứng cứ của vụ án và đã đưa ra quyết định có đầy đủ căn cứ pháp luật. Do đó, ông T kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm là không có căn cứ pháp luật, nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của ông T.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Tại phiên tòa, vị luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn cho rằng: Cấp sơ thẩm dựa vào quyết định xử phạt hành chính để xác định lỗi của bị đơn; Tòa án cấp sơ thẩm đã không thu thập chứng cứ, các tài liệu có trong hồ sơ là bản sao không có công chứng, chứng thực, cấp phúc thẩm đã bổ sung bản chính nên không đảm bảo tính khách quan. Về quyết định của án sơ thẩm không có cơ sở, như: Căn cứ vào đâu để xác định tiền công lao động là 28 ngày, xác định 200.000 đồng/ngày và tiền tàu xe là 3.000.000 đồng; chưa xem xét hết lời khai của người làm chứng, trong có có vợ của ông T. Cho nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm.

[6] HĐXX xét thấy:

Việc Tòa án cấp sơ thẩm cũng như phúc thẩm đưa vụ án ra giải quyết là theo yêu cầu của nguyên đơn về bồi thường thiệt hại về sức khỏe, đây là hậu quả của vụ tai nạn giao thông do ông T gây ra. Tòa án không căn cứ vào quyết định xử phạt hành

chính mà căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ để giải quyết vụ án. Do đó, việc quyết định xử phạt hành chính của Công an huyện K có đúng hay sai thì cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án này.

Đối với các khoản bồi thường thiệt hại: Theo hợp đồng dịch vụ được ký kết giữa Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel Sóc Trăng có người đại diện là ông Cao Mạnh Đ (Giám đốc chi nhánh Viettel Sóc Trăng – Chi nhánh Tập đoàn viễn thông quân đội với ông Lê Văn Đ, theo đó thì ông Đ làm việc và hưởng lương theo sản phẩm (phí dịch vụ theo công việc thực hiện), những ngày ông Đ nằm viện thì không thể làm ra sản phẩm; theo bản sao kê tài khoản khách hàng do Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam cung cấp thì số tiền lương ông Đ được hưởng trong những tháng trước khi bị tai nạn từ 7.000.000 đồng – 11.000.000 đồng/tháng. Cấp sơ thẩm xác định số tiền mất thu nhập của ông Đ là 200.000 đồng/ngày là không cao, phù hợp với công lao động bình thường tại địa phương.

Theo tài liệu có trong hồ sơ thì ông Đ đã hai lần nhập viện điều trị vết thương gãy xương cẳng chân trái tại Bệnh viện Quân y 121, lần thứ nhất từ ngày 03/11/2016 đến ngày 21/11/2016 (bản chính Giấy ra viện ngày 21/11/2017 do ông Đ cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm ngày 06/9/2017), lần thứ hai từ ngày 22/5/2017 đến ngày 30/5/2017 (bản chính Giấy ra viện ngày 30/5/2016- BL 119), Tòa án cấp sơ thẩm xác định tổng thời gian ông Đ nằm viện 28 ngày là phù hợp.

Về phần tiền tàu xe: Chi phí thuê xe bao từ xã X huyện K đến Bệnh viện Quân y 121 Thành phố Cần Thơ với giá 500.000 đồng/lượt là phù hợp với thực tế, ông Đ đã thuê xe 3 lần gồm 1 lần đi cấp cứu và 2 lần đi tái khám, tổng cộng là 6 lượt đi và về. Tòa án cấp sơ thẩm xác định tổng chi phí thuê xe là 3.000.000 đồng là phù hợp theo xác nhận ngày 9/10/2017 của chủ xe là ông Trần Hoàn M (thường trú tại đường X, phường Y, quận N, Thành phố Cần Thơ).

Từ những phân tích trên, xét thấy lời trình bày và đề nghị của luật sư là không có căn cứ để chấp nhận.

[7] Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Ngô Thị Thùy D, Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng bà D vắng mặt không có lý do vì sự kiện bất khả kháng. Xét thấy, quyền và nghĩa vụ của bà D không có liên quan đến kháng cáo của ông T, việc vắng mặt bà D không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Mặt khác, bà D cũng đã có mặt và đã có trình bày ý kiến trong phiên tòa ngày 06/9/2017. Cho nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 296 để xét xử vắng mặt bà D.

[8] Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm tranh luận tại phiên tòa, Thẩm phán cũng như HĐXX đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về kháng cáo của đương sự, xét thấy việc kháng cáo của bị đơn là không có cơ sở, nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo và căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự để giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308, khoản 6 Điều 313, khoản 1 Điều 148, khoản 2 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Áp dụng: Các Điều 357, 584, 585, 586, 590 và 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

Không nhận kháng cáo của bị đơn ông Ngô Quốc T.

Giữ nguyên bản án bản án sơ thẩm.

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ.

Buộc ông Ngô Quốc T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Đ với tổng số tiền là 52.945.075đ (Năm mươi hai triệu, chín trăm bốn mươi lăm nghìn, không trăm bảy mươi lăm đồng);

Kể từ khi ông Đ có đơn yêu cầu thi hành án thì ông T còn phải trả thêm phần tiền lãi theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Ngô Quốc T phải chịu 2.647.253đ (Hai triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi ba đồng).

Ông Lê Văn Đ được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Ngô Quốc T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0007527 ngày 03/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K. Như vậy, ông T đã nộp xong án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu HSVA, TDS.

Đã ký

Nguyễn Văn Ngọt